

Số: 334/KSBT-XN

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 0330.25



VILAS 537

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG
Địa chỉ : Số 16 Nguyễn Chí Thanh, Phường 6, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT ĐẦU NGUỒN - TRẠM CẤP NƯỚC HƯNG LỢI
Người lấy mẫu : Kim Thị Bích Vân
Địa điểm lấy mẫu : Ấp Xóm Tro, TT. Hưng Lợi, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.
Ngày lấy mẫu : 12/05/2025
Lượng mẫu : 1,5 Lít + 500 mL
Ngày nhận mẫu : 12/05/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa 1,5 Lít và chai thủy tinh 500 mL.
Thời gian kiểm nghiệm : 13/05/2025 - 21/05/2025

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Tiêu chuẩn	Kết quả	Đơn vị
1	<i>Escherichia coli</i>	ISO 9308 - 1: 2014 Amd 1 - 2016 (*)	< 1	0	CFU/100mL
2	Coliforms tổng số	ISO 9308 - 1: 2014 Amd 1 - 2016 (*)	< 3	0	CFU/100mL
3	Asen tổng số	Phản ứng màu Mercury bromide	0,01	0,00	mg/L
4	Độ đục	SMEWW 2130B - 2023	2	0,4	NTU
5	Độ màu (màu sắc)	SMEWW 2120 C - 2023 (*)	15	5,37	TCU
6	Mùi, vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	/
7	pH	TCVN 6492 : 2011 (*)	6,0 - 8,5	6,29	/
8	Clo dư tự do	TCVN 6225-2:2017	0,2 - 1,0	0,66	mg/L

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025 : 2017

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

Nhận xét: Mẫu NƯỚC SINH HOẠT ĐẦU NGUỒN - TRẠM CẤP NƯỚC HƯNG LỢI được kiểm nghiệm có các chỉ tiêu đạt Quy chuẩn quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT do Bộ Y tế ban hành.

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Tiêu chuẩn	Kết quả	Đơn vị
-----	----------	-------------	------------	---------	--------

Sóc Trăng, ngày 29 tháng 5 năm 2015



TRƯỜNG KHOA XN-CĐHA-TDCN

[Handwritten signature]

Cn. Phan Mộng Thiên Kiều



BSCI. Phan Minh Tuấn

Số: 395/...../KSBT-XN

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 0331.25



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG
Địa chỉ : Số 16 Nguyễn Chí Thanh, Phường 6, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT TRÊN MẠNG LƯỚI 1 - TRẠM CẤP NƯỚC HƯNG LỢI
Người lấy mẫu : Kim Thị Bích Vân
Địa điểm lấy mẫu : Ấp Kinh Ngay, TT. Hưng Lợi, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.
Ngày lấy mẫu : 12/02/2025
Lượng mẫu : 1,5 Lít + 500 mL
Ngày nhận mẫu : 12/05/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa 1,5 Lít và chai thủy tinh 500 mL.
Thời gian kiểm nghiệm : 13/05/2025 - 21/05/2025

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Tiêu chuẩn	Kết quả	Đơn vị
1	<i>Escherichia coli</i>	ISO 9308 - 1: 2014 Amd 1 - 2016 (*)	< 1	0	CFU/100mL
2	Coliforms tổng số	ISO 9308 - 1: 2014 Amd 1 - 2016 (*)	< 3	0	CFU/100mL
3	Asen tổng số	Phản ứng màu Mercury bromide	0,01	0,00	mg/L
4	Độ đục	SMEWW 2130B - 2023	2	0,04	NTU
5	Độ màu (màu sắc)	SMEWW 2120 C - 2023 (*)	15	6,17	TCU
6	Mùi, vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	/
7	pH	TCVN 6492 : 2011 (*)	6,0 - 8,5	6,67	/
8	Clo dư tự do	TCVN 6225-2:2017	0,2 - 1,0	0,5	mg/L

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025 : 2017

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Tiêu chuẩn	Kết quả	Đơn vị
Nhận xét: Mẫu NƯỚC SINH HOẠT TRÊN MẠNG LƯỚI 1 - TRẠM CẤP NƯỚC HÙNG LỢI được kiểm nghiệm có các chỉ tiêu đạt Quy chuẩn quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT do Bộ Y tế ban hành.					



TRƯỞNG KHOA XN-CDHA-TDCN

[Signature]

Cn. Phan Mộng Thiên Kiều

Sóc Trăng, ngày 29 tháng 5 năm 2018

KT. GIÁM ĐỐC PHÓ GIÁM ĐỐC



[Signature]

BSCKI. Phan Minh Luân

Số:.....336...../KSBT-XN

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 0332.25



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG
Địa chỉ : Số 16 Nguyễn Chí Thanh, Phường 6, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT TRÊN MẠNG LƯỚI 2 - TRẠM CẤP NƯỚC HƯNG LỢI
Người lấy mẫu : Kim Thị Bích Vân
Địa điểm lấy mẫu : Trạm Y tế TT. Hưng Lợi, Ấp Kinh Ngay, TT. Hưng Lợi, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.
Ngày lấy mẫu : 12/05/2025
Lượng mẫu : 1,5 Lít + 500 mL
Ngày nhận mẫu : 12/05/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa 1,5 Lít và chai thủy tinh 500 mL.
Thời gian kiểm nghiệm : 13/05/2025 - 21/05/2025

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Tiêu chuẩn	Kết quả	Đơn vị
1	<i>Escherichia coli</i>	ISO 9308 - 1: 2014 Amd 1 - 2016 (*)	< 1	0	CFU/100mL
2	Coliforms tổng số	ISO 9308 - 1: 2014 Amd 1 - 2016 (*)	< 3	0	CFU/100mL
3	Asen tổng số	Phản ứng màu Mercury bromide	0,01	0,00	mg/L
4	Độ đục	SMEWW 2130B - 2023	2	0,36	NTU
5	Độ màu (màu sắc)	SMEWW 2120 C - 2023 (*)	15	8,25	TCU
6	Mùi, vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	/
7	pH	TCVN 6492 : 2011 (*)	6,0 - 8,5	6,88	/
8	Clo dư tự do	TCVN 6225-2:2017	0,2 - 1,0	0,48	mg/L

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025 : 2017

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Tiêu chuẩn	Kết quả	Đơn vị
-----	----------	-------------	------------	---------	--------

Nhận xét: Mẫu NƯỚC SINH HOẠT TRÊN MẠNG LƯỚI 2 - TRẠM CẤP NƯỚC HƯNG LỢI được kiểm nghiệm có các chỉ tiêu đạt Quy chuẩn quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT do Bộ Y tế ban hành.



P. TRƯỞNG KHOA XN-CDHA-TDCN

Cn. Phan Mộng Thiên Kiều

Sóc Trăng, ngày 29 tháng 5 năm 2025.

W. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



BSCKI. Phan Minh Tuấn